



# Y-A-XƠ A-RA-PHÁT -

## Nhà lãnh đạo xuất sắc của nhân dân PA-LÉT-XTIN

MINH CHÂU

**N**GÀY 11-11-2004, Tổng thống Y. A-ra-phát đã ra đi, bỏ lại phía sau mình một cuộc đời chiến đấu, một hoài bão lớn, giành độc lập cho dân tộc Pa-lét-xtin.

### Y. A-ra-phát: cuộc đời và sự nghiệp

Sinh ngày 24-8-1929 ở Cai-rô trong một gia đình giàu có. Tên thật của ông là Mô-ha-mét Ap-đen Ra-up A-ra-phát An-Qu-đoa An-Hu-xê-in (Mohamed Abdel Raouf Araphat Al-Qudwa Al-Hussein). Y-a-xơ A-ra-phát là tên ông dùng từ khi đang còn học trung học, Y-a-xơ là biệt danh của ông. Ap-đen Ra-up, bố của Y. A-ra-phát, là người gốc Ai-cập, mẹ là bà Da-hua A-bu Xa-út (Zahoua Abou Saoud), người Pa-lét-xtin. Bà mất khi Y. A-ra-phát mới lên bốn tuổi.

Y. A-ra-phát là người vui vẻ và thích đùa. Ông mang trong mình phẩm chất thông minh của những người dân vùng thung lũng sông Nin. Theo Ha-nan Ax-ra-u (Hanane Achraoui, Bộ trưởng không bộ, nữ phát ngôn viên của phái đoàn Pa-lét-xtin tại Oa-sinh-ton), thì "A-ra-phát là người Ai-cập theo khuynh hướng tự nhiên". Y. A-ra-phát là người ưa hoạt động. Ông luôn cố gắng nắm bắt tình thế và thường là thành công. Nhưng như một cố vấn thân cận của ông nhận xét "Y. A-ra-phát như là thủy ngân, người ta không thể nắm bắt được ông ta". Có học giả đã nhận xét về Y. A-ra-phát như sau: hơn ai hết, ông biết chuyển bại thành thắng. Ông có thể chấp nhận một thất bại cá

nhân, nhưng là để thực hiện được mục tiêu của mình: dựng lên một nhà nước độc lập cho một dân tộc li tán khắp bốn phương trời.

Y. A-ra-phát theo học đại học Vua Pha-ut, nhưng năm 1948, ông phải bỏ dở việc học vì tham gia phong trào đấu tranh giữa A-rập và Do Thái. Do đó đến năm 1956 ông mới tốt nghiệp đại học. Cũng trong năm này, ông được bầu lại làm Chủ tịch Hội liên hiệp học sinh, sinh viên Pa-lét-xtin và được cử đi dự Hội nghị sinh viên thế giới tại Pra-ha. Chính ở đây, Y. A-ra-phát đã được nhà thơ nổi tiếng người Đức Pi-tơ đặt cho các tên rất ấn tượng là "Ông Pa-lét-xtin" - người đại diện cho dân tộc Pa-lét-xtin.

Y. A-ra-phát là một trong những sáng lập viên tổ chức FATAH. Vào một đêm của năm 1958, năm người đàn ông, trong đó có Y. A-ra-phát, đã bí mật gặp nhau tại một ngôi nhà mà ông chủ nhà là người Pa-lét-xtin, ở thành phố Cô-oét. Họ thống nhất với nhau rằng cần phải thành lập một tổ chức lãnh đạo cách mạng độc lập và cam kết phát động một cuộc chiến tranh tổng lực để giải phóng dân tộc Pa-lét-xtin trong vòng 18 tháng. Đến tháng 10-1959, cũng những người đứng đầu này cùng với các đại diện của những nhóm đến từ các nước A-rập khác nhau, sau nhiều ngày thảo luận, đã thống nhất đặt tên cho tổ chức của mình là "Phong trào giải phóng Pa-lét-xtin". Tiếng A-rập là "Harakat Tahrir Falastine".

Nếu ghép các chữ cái đầu lại thì thành chữ HATAF, và nghĩa của nó lại là "cái chết" (thật xui xẻo!). Tuy nhiên, nếu viết theo thứ tự ngược lại thành chữ FATAH. Theo kinh Cô-ran, từ này có nghĩa là "sự giải phóng lãnh thổ", rất hợp. Thế là mọi người đã nhất trí gọi tổ chức của mình bằng cái tên FATAH. Tổ chức FATAH đã ra đời trong hoàn cảnh như vậy.

Ngày 28-3-1964, hội nghị thành lập Tổ chức giải phóng Pa-lét-xtin (PLO) được tổ chức tại khách sạn Lục Địa ở Giê-ru-xa-lem với 388 đại biểu. PLO triển khai hoạt động với nòng cốt là FATAH. Song song với tổ chức chính trị, lực lượng vũ trang giải phóng Pa-lét-xtin (PLA) cũng được hình thành. Sau thất bại của cuộc "chiến tranh sáu ngày" (từ ngày 5 đến ngày 10-6-1967), một tâm lý chiến bại đã bao trùm lên các nhà lãnh đạo vùng Cận Đông. Y. A-ra-phát và tổ chức của mình đã khôi phục lại lòng tin vào sự nghiệp giải phóng cho mọi người bằng chiến thắng Ka-ra-me (Karameh, tiếng A-rập có nghĩa là "nhân phẩm"). Chiến trận bắt đầu vào rạng sáng ngày 21-3-1968, và chỉ kéo dài trong 15 giờ, với sự thất bại thảm hại của phía I-xra-en. Tháng 2-1969, Hội đồng Dân tộc Pa-lét-xtin bầu Y. A-ra-phát làm Chủ tịch chấp hành của PLO. Dưới sự lãnh đạo của Y. A-ra-phát, PLO trở thành một tổ chức quốc gia ngày càng lớn mạnh. Năm 1970 Y. A-ra-phát trở thành Tổng tư lệnh của PLA. Ông trở thành nhân vật trung tâm trên diễn đàn chính trị Trung Đông. Y. A-ra-phát là một người chủ trương đấu tranh vũ trang, ông mơ ước gây dựng được một phong trào chiến tranh du kích ăn sâu vào các vùng lãnh thổ bị chiếm đóng và được xây dựng theo mô hình "du kích An-giê-ri", nhưng đến năm 1987, Y. A-ra-phát từ bỏ các biện pháp quân sự, và tiến hành đàm phán với I-xra-en. Năm 1991, Đoàn đại biểu của PLO tới Hội nghị Ma-đrit (Tây Ban Nha) bàn về các giải pháp hòa bình giữa I-xra-en và các nước A-rập. Ngày 13-9-1993, Y. A-ra-phát đã khiến toàn thế giới sững sờ bằng việc ký Hiệp định Ô-xlô với I. Ra-bin, Thủ tướng I-xra-en. Hiệp định quan trọng này đã xác nhận

quyền tự trị của Pa-lét-xtin, công nhận Chính quyền dân tộc Pa-lét-xtin. Theo đó là các thỏa thuận, I-xra-en trao cho Pa-lét-xtin chủ quyền phần lớn dải Ga-da, và 27% khu vực Bờ Tây Gioóc-đan. Dù rằng Hiệp định Ô-xlô mới mang lại giải pháp tùng phần cho cuộc xung đột kéo dài giữa người Pa-lét-xtin và người I-xra-en, và nó để lại phía sau khá nhiều vấn đề nan giải, nhưng Hiệp định vẫn là một thắng lợi to lớn với những mục tiêu đã đạt tới, nó đã kết thúc những năm dài cầm kỵ và phủ nhận, Nhà nước Pa-lét-xtin từ chối không thể đã đạt tới trạng thái có thể. Năm 1994, Y. A-ra-phát trở về Pa-lét-xtin, cũng khoảng thời gian này, ông được trao tặng giải Nô-ben hòa bình cùng với I. Ra-bin và Bộ trưởng Ngoại giao I-xra-en S. Pê-rét. Ngày 20-1-1996, trong một cuộc bầu cử phổ thông, Y. A-ra-phát được bầu làm Tổng thống nhà nước Pa-lét-xtin với 87,1% số phiếu. Ông không cần một cuộc vận động nào, không cần đọc diễn văn, không kêu gọi, thậm chí chẳng hứa hẹn gì trước cuộc bỏ phiếu, nhưng vẫn thắng cử. Trong lễ nhậm chức, tay phải đặt lên cuốn kinh Cô-ran, Y. A-ra-phát tuyên bố với tư cách là tổng thống đầu tiên được bầu cử của chính quyền Pa-lét-xtin: "Tôi xin thề trước Chúa sẽ bảo vệ Hiến pháp và pháp luật, bảo vệ lợi ích quốc gia, giữ gìn sự toàn vẹn lãnh thổ và thực hiện những khát vọng của dân tộc". Trong gần nửa thế kỷ, cùng bạn bè và chiến hữu của mình, Y. A-ra-phát đã trải qua biết bao nhiêu thăng trầm, qua bao lần vào sinh ra tử để đặt nền móng cho một nhà nước Pa-lét-xtin độc lập, và thực hiện lời thề mà ông đã tuyên thệ trên. Nhưng, mục đích mà Y. A-ra-phát trọn đời cố gắng đạt tới đã không đến với ông. Những năm cuối đời, Y. A-ra-phát bị I-xra-en giam hãm trong văn phòng ở khu Bờ Tây, ông vẫn chiến đấu như một chiến sĩ sẵn sàng hy sinh cho độc lập dân tộc đến khi rút hơi thở cuối cùng.

## Pa-lét-xtin sau Y. A-ra-phát

Sự ra đi của Tổng thống A-ra-phát là một tổn thất lớn lao của nhân dân Pa-lét-xtin. Dù

luận thế giới, đặc biệt là bạn bè của nhân dân Pa-lét-xtin rất quan tâm tới tình hình Pa-lét-xtin sau sự ra đi của Tổng thống A-ra-phát.

Tình hình các nhóm và phe phái tại Pa-lét-xtin khá phức tạp. Chỉ riêng trong Tổ chức FATAH đã có ít nhất 5 phái quan trọng, 3 thế chế độc lập và 14 cơ quan an ninh khác nhau. Đó là chưa kể tới các nhóm Hồi giáo và các nhóm vũ trang trong PLO. Các nhà lãnh đạo Pa-lét-xtin sau Y. A-ra-phát sẽ thuộc năm phái chính của FATAH, đó là:

1 - Phái theo đuổi đường lối cứng rắn, bao gồm các cựu binh FATAH. Chủ trương của phái này là giành thắng lợi hoàn toàn, không thỏa hiệp, bác bỏ Hiệp ước hòa bình Ô-xlô.

2 - Phái thân cận của Y. A-ra-phát, gồm những cộng sự, những người đã gắn bó đời mình với sự nghiệp của cố Tổng thống A-ra-phát, và theo nhận xét của giới quan sát, những nhân vật này là những người có kinh nghiệm và là quan chức trong chính quyền, nhưng sự nghiệp chính trị của họ hoàn toàn phụ thuộc vào Y. A-ra-phát.

3 - Phái ôn hòa. Phái này được phương Tây chú ý hơn cả, nhưng có số lượng ít hơn nhiều so với các phái khác. Phái này có thành viên đang nắm giữ các chức vụ chủ chốt trong PLO và chính quyền, như cựu Thủ tướng Ma-mu A-bát (Mamouh Abbas, người được PLO giao trách nhiệm tiến hành tiếp xúc với I-xra-en từ những năm 70 của thế kỷ trước) hiện là Chủ tịch Ban Chấp hành PLO; A-mét Qu-re (Ahmed Qurei, còn gọi là Abou Ala, là người ủng hộ Hiệp ước Ô-xlô, Chủ tịch Hội đồng lập pháp Pa-lét-xtin), hiện là người đứng đầu Chính phủ, kiêm Chủ tịch Hội đồng an ninh quốc gia,...

4 - Phái cấp tiến cơ sở. Phái này chủ trương sử dụng vũ lực để đuổi I-xra-en ra khỏi khu vực Bờ Tây và dải Ga-da. Phái cấp tiến không có đại diện trong Ủy ban Trung ương của FATAH.

5 - Các cơ quan an ninh. Mười bốn cơ quan an ninh có chi nhánh riêng rẽ ở khu vực Bờ Tây và ở dải Ga-da, trước đó chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Y. A-ra-phát. Những người đứng đầu các cơ quan an ninh này là nhân tố quan trọng trong cuộc chuyển giao quyền lực sắp tới.

Trên chính trường Pa-lét-xtin còn phải kể tới một lực lượng quan trọng nữa là nhóm Hồi giáo Ha-mát. Nhóm này không có khả năng tiếp thu chính trường vì nó chỉ được khoảng 20% người Pa-lét-xtin ủng hộ, và sự ủng hộ này sẽ giảm đi nhanh chóng nếu Ha-mát bị tố cáo là gây ra nội chiến ở Pa-lét-xtin. Sức mạnh của phái này trên chính trường chỉ đáng chú ý khi nó liên minh với các phe phái khác. Hiện nay trên thực tế, đã bắt đầu có sự liên minh giữa nhóm Ha-mát với phái cấp tiến cơ sở với sự thỏa hiệp về chiến thuật, chiến lược. Điều làm người ta lo ngại là Ha-mát có thể lôi kéo FATAH và phong trào giải phóng Pa-lét-xtin đi theo con đường bạo lực.

Một vấn đề nữa được mọi người lưu tâm là, liệu nội chiến có thể bùng lên ở Pa-lét-xtin hay không?. Theo các nhà phân tích thì khả năng này rất nhỏ, vì lẽ ở Pa-lét-xtin có quá nhiều phe phái, mà không có phe nào đủ mạnh để tin rằng mình có thể chiến thắng trong một cuộc chiến tranh. Mặt khác, nếu một phái nào đó tìm cách giành chính quyền bằng vũ lực, thì có thể các phe phái khác sẽ liên minh để chống lại.

Để có được một ban lãnh đạo đủ sức đưa nhân dân Pa-lét-xtin vững bước trên con đường đấu tranh, tiếp tục sự nghiệp của cố Tổng thống A-ra-phát, các phe phái và các nhóm thuộc PLO nhất định phải đoàn kết, thương lượng, nhượng bộ nhau, ngõ hầu tìm ra một phương án tối ưu trong hoàn cảnh đầy phức tạp hiện nay.

Càng phân tích tình hình thực tế của chính trường Pa-lét-xtin, người ta càng thấy rõ hơn tài năng của Y. A-ra-phát. Ông là nhà lãnh đạo xuất sắc, là biểu tượng đấu tranh của nhân dân Pa-lét-xtin, và là người bạn lớn của nhân dân Việt Nam. □